

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ ĐIỆN BIÊN PHỦ
TỈNH ĐIỆN BIÊN**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **37/2020/HSST**

Ngày: 15 - 12 - 2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ ĐIỆN BIÊN PHỦ
TỈNH ĐIỆN BIÊN**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Vũ Thị Nhung;

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Ngô Quang Lực và bà Lò Thị Đình;

- Thư ký phiên tòa: Ông Quảng Văn Long, là Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên;

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Lưu Ngọc Thắng, là Kiểm sát viên;

Ngày 15 tháng 12 năm 2020 tại phòng xử án, Tòa án nhân dân thành phố Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 40/2020/HSST ngày 23 tháng 11 năm 2020, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 40/2020/QĐXXST-HS ngày 01 tháng 12 năm 2020 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Nguyễn Văn C**; tên gọi khác: Không; sinh ngày: 12 tháng 10 năm 1982, tại Điện Biên; nơi cư trú: Thôn 6, xã P, huyện Đ, tỉnh Đ; nghề nghiệp: Không; trình độ văn hóa: 08/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Ngọc A và bà Trần Thị L; vợ: Trần Thị T; con: Có 02 con; lớn sinh năm 2010, nhỏ sinh năm 2013; tiền sự: Không; tiền án: Không; nhân thân: Sử dụng nhiều rượu trong nhiều năm; bị cáo bị áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 16/9/2020 cho đến nay; có mặt.

Người bào chữa cho bị cáo: Bà Trần Thị T (*do bị cáo nhờ bào chữa tại phiên tòa*); địa chỉ: Thôn 6, xã P, huyện Đ, tỉnh Đ; có mặt.

Bị hại: Ông Phạm Văn H; địa chỉ: Tổ 12, phường M, thành phố Đ, tỉnh Đ; người đại diện theo ủy quyền: Bà Lê Thị Kim S; địa chỉ: Tổ 12, phường M, thành phố Đ, tỉnh Đ; vắng mặt;

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

1. Về hành vi phạm tội của bị cáo: Khoảng 22 giờ ngày 17/7/2020, bị cáo Nguyễn Văn C đi xe mô tô biển kiểm soát 27B1 -768.73 của vợ bị cáo, lên thành phố Điện Biên Phủ để mua thuốc do nghĩ mình bị nhiễm Corona. Khi đến quầy thuốc Yở

tổ dân phố 12, phường, M, thành phố Đ của ông Phạm Văn H; thấy quầy thuốc mở, bị cáo nảy sinh ý định chiếm đoạt thuốc. Bị cáo dựng xe bên ngoài rồi đi vào quầy, thấy chị Lê Thị Kim S (*người được giao trông coi và bán thuốc*) đang trong quầy. Bị cáo hỏi: "*Có thuốc Corona không*" và nói mình đang bị Corona mọi người tránh ra, rồi nhanh chóng đến tủ kính đựng thuốc, cách chỗ chị S ngồi khoảng 02 m, dùng tay pH đập mạnh hai nhát làm vỡ kính tủ thuốc; bị cáo nhanh chóng lấy 05 hộp thực phẩm bảo vệ sức khỏe các loại, cho vào túi nilon nhét ở đường trước đó, rồi chạy về khu vực trường tiểu học Hà Nội-Điện Biên; Chị S đuổi theo nhưng không kịp. Số thực phẩm bảo vệ sức khỏe cướp giật được, bị cáo đã làm mất, không thu hồi được.

Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo khai nhận hành vi cướp giật tài sản của mình; người bị hại khai về việc bị cướp giật tài sản như đã nêu trên.

2. Các vấn đề khác:

Cơ quan điều tra đã tiến hành trưng cầu giám định pháp y tâm thần đối với bị cáo. Kết luận giám định pháp y tâm thần số 77/KLGD ngày 11/9/2020 của trung tâm pháp y tâm thần khu vực miền núi phía bắc kết luận: Bị cáo bị bệnh rối loạn thần do riệu F10.5; tại thời điểm thực hiện hành vi phạm tội bị cáo hạn chế khả năng nhận thức và điều khiển hành vi; hiện tại bị cáo đang ở giai đoạn khởi bệnh, đủ khả năng nhận thức và đủ khả năng điều khiển hành vi.

Tại kết luận định giá tài sản 67/QĐ ngày 31/8/2020, Hội đồng định giá kết luận: Tủ kính khung nhôm bị cáo đập vỡ trị giá 200.000 đồng; số thực phẩm bảo vệ sức khỏe bị cáo cướp giật trị giá 795.000 đồng.

Bị cáo và gia đình đã bồi thường cho bị hại số tiền 1.500.000 đồng. Bị hại không có yêu cầu bồi thường gì khác. Vợ bị cáo không biết bị cáo sử dụng xe vào việc phạm tội và đã nhận lại xe từ Cơ quan điều tra.

Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và người bị hại không có khiếu nại về kết luận giám định và kết luận định giá nêu trên.

3. Cáo trạng số 135/CT-VKSTPĐBP ngày 23/11/2020 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Điện Biên Phủ truy tố bị cáo về tội "*Cướp giật tài sản*", theo khoản 1 Điều 171 BLHS. Đại diện Viện kiểm sát đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo phạm tội "*Cướp giật tài sản*"; áp dụng khoản 1 điều 171; điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; khoản 3 Điều 54 BLHS xử phạt bị cáo từ 06 tháng đến 09 tháng tù; không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo. Vật chứng không đề cập giải quyết.

Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo nhất trí với quyết định truy tố của Viện kiểm sát.

4. Ý kiến của người bào chữa: Nhất trí với luận tội của đại diện Viện kiểm sát. Bị cáo bị rối loạn do riệu, hiện đang cai riệu tại nhà, sức khỏe đang hồi phục. Bị cáo không gây rối, chấp hành tốt các quy định tại địa phương. Bị cáo có hai con đang pH nuôi dưỡng, hàng ngày ở nhà trông con cho vợ đi làm thuê. Xin hội đồng xét xử cho bị cáo được cải tạo ở ngoài, gia đình sẽ quản lý bị cáo thật tốt, giúp bị cáo cai nghiện

và trở thành người công dân tốt.

5. Lời nói sau cùng của bị cáo trước khi HĐXX nghị án: Bị cáo không có ý kiến gì khác ngoài ý kiến người bào chữa đã trình bày, đề nghị HĐXX xem xét.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy:

[1] *Về hành vi bị truy tố của bị cáo:*

Lời khai của bị cáo, người bị hại trong quá trình điều tra và tại phiên tòa phù hợp với nhau, phù hợp với vật chứng, kết luận định giá và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Theo đó, có đủ căn cứ để xác định: Khoảng 22 giờ tối ngày 17/7/2020, tại quầy thuốc Y của ông Phạm Văn H ở tổ 12, phường Mường Thanh, thành phố Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên; trong khi bà Lê Thị Kim S đang trông coi quầy thuốc, bị cáo Nguyễn Văn C đã có hành vi đập vỡ tủ kính trị giá 200.000 đồng, cướp 05 hộp thực phẩm bảo vệ sức khỏe có tổng trị giá 795.000 đồng rồi nhanh chóng tẩu thoát.

Khoản 1 Điều 171 BLHS quy định: "*Người nào cướp giật tài sản của người khác, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm*".

Hành vi của bị cáo đủ yếu tố cấu thành tội "Cướp giật tài sản" theo điều luật đã viện dẫn ở trên. Bị cáo thực hiện hành vi phạm tội trong tình trạng bị rối loạn thần do rượu; tuy nhiên theo Điều 13 BLHS thì: "*Người phạm tội trong tình trạng mất khả năng nhận thức hoặc khả năng điều khiển hành vi của mình do dùng rượu, bia hoặc chất kích thích mạnh khác, thì vẫn pH chịu trách nhiệm hình sự*", nên bị cáo pH chịu trách nhiệm hình sự đối với hành vi cướp giật tài sản của mình.

[2] *Về nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ và hình phạt:*

Bị cáo phạm tội thuộc trường hợp nghiêm trọng, cần pH áp dụng hình phạt tù có thời hạn đối với bị cáo. Tuy nhiên bị cáo phạm tội lần đầu, có nhân thân tốt; có nơi cư trú rõ ràng, ổn định; đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình; bị cáo và gia đình đã tự nguyện bồi thường cho người bị hại và người bị hại có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, nên bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo Điều 51 BLHS.

Bị cáo hiện đang cai rượu và được gia đình quản lý, chấp hành tốt các quy định của pháp luật tại địa phương; việc không bắt bị cáo phải đi chấp hành hình phạt tù ngay không gây nguy hiểm cho xã hội; không ảnh hưởng xấu đến an ninh, trật tự, an toàn xã hội; nên cho bị cáo được hưởng án treo, với thời gian thử thách nhất định, thể hiện chính sách pháp luật giáo dục, cải tạo hơn là trừng trị của Nhà nước ta đối với người phạm tội.

[3] *Về hình phạt bổ sung:* Theo khoản 5 Điều 171 BLHS thì: "*Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 10.000.000 đồng đến 100.000.000 đồng*"; tuy nhiên, bị cáo

không có nghề nghiệp gì khác ngoài làm ruộng, không có tài sản gì đáng kể, nên HĐXX không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[4] *Bồi thường dân sự*: Người bị hại đã nhận tiền bồi thường và không có yêu cầu bồi thường gì khác, nên HĐXX không đề cập giải quyết về bồi thường dân sự.

[5] *Vật chứng và các vấn đề khác*: Cơ quan điều tra đã trả lại xe mô tô đã tạm giữ và một số đồ dùng, giấy tờ khác cho chủ sở hữu do không liên quan đến hành vi phạm tội; hành vi đập tử kính của bị cáo đã được xử lý hành chính đúng theo quy định, nên HĐXX không đề cập giải quyết.

[6] *Án phí*: Bị cáo pH chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[7] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên trong quá trình điều tra, truy tố đã được thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Văn C phạm tội "Cướp giật tài sản".

2. Hình phạt:

Áp dụng khoản 1 Điều 171; điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 65 Bộ luật Hình sự: Xử phạt bị cáo 01 (*một*) năm tù nhưng cho hưởng án treo; thời gian thử thách là 02 (*hai*) năm tính từ ngày tuyên án 15/12/2020.

Giao bị cáo cho Ủy ban nhân dân xã P, huyện Đ, tỉnh Đ giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách; Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với Ủy ban nhân dân xã trong việc giám sát, giáo dục bị cáo.

Trường hợp bị cáo thay đổi nơi cư trú, thực hiện theo quy định của pháp luật về thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, nếu người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo pH chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

3. Bồi thường dân sự, vật chứng: Không đề cập giải quyết.

4. Án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 BLTTHS và điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc hội, bị cáo pH chịu 200.000 (*hai trăm nghìn*) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

5. Bị cáo và bị hại có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (15/12/2020). Nếu những người này vắng mặt tại phiên tòa thì thời hạn

kháng cáo tính từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết bản án.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- Bị hại;
- Viện kiểm sát TP.ĐBP;
- Viện kiểm sát tỉnh ĐB;
- Cơ quan CSĐT công an TP.ĐBP;
- Cơ quan thi hành án hình sự;
- Trại tạm giam;
- Cơ quan điều tra Công an TPĐBP;
- Sở Tư pháp tỉnh Điện Biên;
- HS Thi hành án HS;
- Chi cục Thi hành án DSTPĐBP;
- TAND tỉnh ĐB;
- Lưu hồ sơ;
- Lưu VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Vũ Thị Nhung